

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-12-2023

V/v tranh chấp về HN & GD- ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phú Hữu

Ông Bùi Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nam Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 419/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 143, Ấp 1, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Trường Đ, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 13, đường Phan Văn Đồi, Tổ 8, Ấp 3, xã Tr, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

(Chị Th, anh Đ có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Đ chung sống năm 2015, đến năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29, ngày 09/5/2016.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung bên nhà chồng tại xã Tr. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp nên thường xuyên cự cãi với nhau nên vợ chồng sống ly thân hơn một năm nay, từ khi ly thân đến nay chị Th về nhà mẹ ruột sống tại xã M, huyện Cao Lãnh. Chị Th đã nộp đơn xin ly hôn vào khoảng tháng 7/2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh nhưng do anh Đ muốn hàn gắn tình cảm nên chị Th rút đơn xin ly hôn nhằm tạo cho vợ chồng thêm cơ hội hàn gắn tình cảm để cùng nhau chăm lo cho con. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã đình chỉ giải quyết vụ án theo Quyết định đình chỉ số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2023. Tuy nhiên, sau khi rút đơn để hàn gắn tình cảm vợ chồng thì tiếp tục phát sinh mâu thuẫn nên không hàn gắn được, do anh Đ không thay đổi tính tình. Hiện tại mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay, chị Phạm Thị Ngọc Th yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trường Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương H, sinh ngày 14/7/2017, hiện con chung đang sống với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Trường Đ trình bày: Về thời gian kết hôn và chung sống thì anh Đ thống nhất lời trình bày của chị Th. Tuy nhiên, về mâu thuẫn vợ chồng không trầm trọng như chị Th trình bày. Vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn trong chi tiêu sinh hoạt và làm ăn trong gia đình, chị Th không hiểu và thông cảm cho anh Đ và thường xuyên cự cãi với anh Đ. Chị Th tự ý bỏ nhà đi từ tháng 6/2023 và nộp đơn xin ly hôn với anh Đ nhưng do anh Đ muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để cùng chăm lo cho con nên chị Th đã rút đơn xin ly hôn vào tháng 8/2023 nhưng từ khi về hàn gắn tình cảm thì không biết lý do vì sao chị Th lại tiếp tục tự ý bỏ nhà về bên nhà mẹ vợ sống đến nay, cũng không hề nói với anh Đ một tiếng. Nay, chị Th cương quyết ly hôn nên anh Nguyễn Trường Đ thống nhất thuận tình ly hôn với chị Phạm Thị Ngọc Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương H, sinh ngày 14/7/2017, hiện con chung đang sống với chị Th. Khi ly hôn anh Đ yêu cầu được nuôi con, không thống nhất giao con cho chị Th nuôi dưỡng, anh Đ không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp Hội đồng xét xử giao con cho chị Th nuôi dưỡng thì anh Đ cũng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Th và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Trường Đ có địa chỉ tại xã Tr, thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Th và anh Đ được xác lập năm 2016, hôn nhân của chị Th và anh Đ là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố Cao Lãnh vào năm 2016 nên quan hệ hôn nhân của chị Th và anh Đ là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị Th và anh Đ phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Đến tháng 7/2023 chị Th có nộp đơn xin ly hôn với anh Đ tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh và đến tháng 8/2023 chị Th đã rút đơn xin ly hôn nhằm để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án đã đình chỉ tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2023. Tuy nhiên, sau khi rút đơn xin ly hôn thì giữa chị Th và anh Đ vẫn tiếp tục mâu thuẫn nên không hàn gắn được tình cảm. Chị Th tiếp tục nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn cho chị và anh Đ được ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đ cho rằng chị Th đã cương quyết ly hôn thì anh Đ thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Th nên Hội đồng xét xử Công nhận thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th và anh Đ thừa nhận có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương H, sinh ngày 14/7/2017, hiện con chung đang sống với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng con chung nhưng anh Đ không đồng ý giao con cho chị Th nuôi dưỡng, anh Đ yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, anh Đ cho rằng hiện nay công việc của anh Đ là tài xế lái xe và thường cuối tuần anh Đ mới có ở nhà. Như vậy, nếu cháu H sống với anh Đ thì không đảm bảo việc anh Đ có thời gian chăm sóc, đưa đón cháu H đi học, do công việc của anh Đ làm xa nhà. Đối với chị Th cho rằng hiện tại công việc của chị là mua bán nhỏ ngay chỗ chị đang ở và từ khi ly thân đến nay chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho cháu H nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Ngọc Phương H cho chị Thu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Th không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương H, sinh ngày 14/7/2017 cho chị Phạm Thị Ngọc Th nuôi dưỡng, hiện nay cháu H đang sống với chị Phạm Thị Ngọc Th.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Phạm Thị Ngọc Th không yêu cầu anh Nguyễn Trường Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Phạm Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007034 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Phạm Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Trường Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND TPCL;
- UBND xã Tr, TPCL;
- (KH số 29/2016, ngày 29/5/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đoan Hùng – Nguyễn Hồng Thơ

Lê Thị Mỹ